LẼ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 28.

Sáng thế ký 35:23-26: **Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.**

Chúng ta tiếp tục nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong sách Sáng thế ký, là sách được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi là **Đá đã thử nghiệm**, để nhận biết linh hồn chúng ta đã bước đi trên con đường Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để thử nghiệm những người được Ngài chọn cho sự thử thách này, hầu cho hết hảy những người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà trong số những người được chọn đó có chúng ta trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta đã được biết sự mầu nhiệm của việc Lê-a đã sanh cho Gia-cốp một con trai và đặt tên là Ru-bên, là bóng về sự phục hồi khả năng nhìn, mà Lời Chúa chép là **soi sáng con mắt** của linh hồn, là lòng của người bề trong của những người đã tin Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật mà **được biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.** (Ê-phê-sô 1:18-21).

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời của Đức Chúa Trời, được chép trong sách Sáng thế ký đoạn 35:23: **Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn.**

Như chúng ta đã biết theo Lẽ thật, thì chỉ khi nào Gia-cốp đã có đủ mười hai con trai và một con gái bởi bốn người vợ, được La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh ban cho mà có, thì bấy giờ Gia-cốp mới được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho một tên mới, không phải là Gia-cốp nữa, mà là Y-sơ-ra-ên, mà danh Y-sơ-ra-ên có nghĩa là khi linh hồn của người tin Chúa đã được tái sanh trong quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh, thì linh hồn đó mới được ngồi đồng bàn với Đức Chúa Jêsus Christ để cai trị những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được sở hữu chìa khóa Nước Thiên đàng để thi hành chức vụ thầy tế lễ nhà Vua.

Chúng ta đang sống trong thân thể xác thịt được Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi đất,mà Lời Chúa gọi là ***đồ dùng cho sự công bình***. Nhưng khi thân thể của loài người chưa được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả của Luật pháp, thì thân thể xác thịt này bị quyền lực của ma quỷ cai trị, vì chính tội lỗi của A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất ở trên đất này, đã không vâng theo Lời Đức Chúa Trời phán dạy, nhưng lại nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, là người được Đức Chúa Trời tạo nên từ xương và thịt của A-đam, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, mà Ê-va là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, như Lời Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam.

Sáng thế ký 3:1-19: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyệt hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các ngươi không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai ngươi chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai ngươi phải chết chăng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai ngươi chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai ngươi ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lõa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Ngươi ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lõa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng mình lõa lồ? Ngươi có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-**

hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.

Tại điểm này, chúng ta phải nhận biết Lẽ thật, là những sự được Đức Thánh Linh tỏ ra cho linh hồn chúng ta, là những người đã nhận được giá cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình. Chúng ta cũng phải hiểu rõ, đầy đủ và chính xác ý nghĩa của Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Không những chúng ta phải hiểu ý nghĩa của Lẽ thật, mà chúng ta còn phải nhận biết nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà hết thảy muôn vật đều phải tuân theo theo sự chỉ định cùng những sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Tại sao chúng ta phải có sự hiểu biết các nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời ?

Câu trả lời đó là: ***Vì chúng ta được Đức Chúa Trời tạo nên theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, như Kinh Thánh đã chép:***

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Ngươi hãy nói như vầy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng *(Eagles' wings)* làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó ngươi sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Ma-la-chi 2:15: **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời dầu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các ngươi khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.**

Hầu như mọi người tin Chúa đều mắc sai lầm khi họ đối diện với sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho hết thảy loài người ở trên đất này, vì người ta đã cho rằng, khi một người đã tuyên bố rằng: ***Tôi tin Đức Chúa Jêsus Christ***, nghĩa là người đó có thể thuộc lòng bài cầu nguyện chung, hoặc thuộc lòng bài tín điều các sứ đồ, chịu phép báp-têm bằng nước cùng giữ sự trung tín nhóm lại thờ phượng Đức Chúa Trời trong các ngày Chúa nhật, sinh hoạt trong các tổ chức mà người ta gọi là Hội Thánh với nhiều tên gọi khác nhau, thậm chí nhiều người thuộc Kinh Thánh, trung tín trong sự dâng hiến phần mười theo như Lời Chúa đã chép, thì linh hồn người đó được cứu chuộc!

Vậy chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về những điều kiện, cùng các tiêu chuẩn mà linh hồn của người tin Chúa phải đạt hầu cho người đó nhận được giá cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình, vì hết thảy mọi người tin Chúa đều phải đạt tiêu chuẩn ***một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời***.

Trước hết chúng ta phải hiểu **thầy tế lễ** có ý nghĩa gì và tại sao mọi người tin Chúa phải đạt tiêu chuẩn này?

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5-6: **Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó ngươi sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Bản King James version chép câu 6 trên như sau: [6]**And ye shall be unto me a kingdom**[H4467] **of priests**[H3548]**, and an holy**[H6918] **nation**[H1471]**. These**[H428] **are the words**[H1697] **which**[H834] **thou shalt speak**[H1696] **unto the children**[H1121] **of Israel**[H3478]**.**

Chữ **nước - kingdom**[H4467] chép trong câu 6 trên, đó là chữ מַמְלָכָה-**mamlakah**, số 4467 ra từ chữ מָלַךְ-**malak**, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của vua, khiến cho được trở thành người cai trị, trở thành người được đồng trị vì;***

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về việc họ sẽ được ngồi đồng bàn với Ngài để cai trị, và sứ đồ Phao-lô đã làm chứng gì về việc những người như thế nào sẽ xứng đáng được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong nước của Ngài (Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời):

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các ngươi, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước (kingdom**[G932]**) cho các ngươi, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước (kingdom**[G932]**) của Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

2 Ti-mô-thê 2:11-13: **Lời này chắc chắn lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với Ngài; lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị (reign**[G4821]**); nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự chối mình được.**

Chữ **thầy tế lễ - priests**[H3548] chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 19 câu 6 trên, đó là chữ כֹּהֵן-**kohen**, số 3548 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***thầy tế lễ, văn phòng tế lễ, văn phòng thầy dạy luật;***

Trong ngôn ngữ cổ, dân Y-sơ-ra-ên gọi những người giữ chức vụ tế lễ này là **thầy tế lễ**, cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này, thì dân Y-sơ-ra-ên đã gọi các **thầy tế lễ** đó đúng với chức vụ của họ, đó là **thầy dạy luật**, nghĩa là **giáo sư** chuyên dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự.

Thế gian ngày nay đã gọi nhầm chức vụ này như những người mà trong thời pháp thuộc, người Việt Nam gọi là ***thầy cãi***, ***người bào chữa cho các bị can*** là ***luật sư*** (theo cách hiểu là ***người bào chữa cho kẻ bị luật pháp kết án***). Nhưng theo ý nghĩa của Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh, thì các **thầy tế lễ** phải là ***Luật sư, là giáo sư dạy luật pháp cho dân sự của Đức Chúa Trời***.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì chữ ***luật sư***, hay là ***giáo sư luật*** trong giao ước mới.

Giăng 3:1-10: **Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người nầy đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thể nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao!**

Ni-cô-đem là một người chuyên dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người Giu-đa tại thành Giê-ru-sa-lem và chức vụ này còn được gọi là ***người cai trị của dân Giu-đa***, là thuộc về những người chuyên giảng dạy Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Lu-ca 10:25-36: **Bấy giờ, một thầy dạy luật đứng dậy hỏi đặng thử Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời? Ngài phán rằng: Trong luật pháp có chép điều gì? Ngươi đọc gì trong đó? Thưa rằng: Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi; và yêu người lân cận như mình. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ngươi đáp phải lắm; hãy làm điều đó, thì được sống. Song thầy ấy muốn xưng mình là công bình, nên thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Ai là người lân cận tôi? Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán rằng: Có một người từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô, lâm vào kẻ cướp, nó giật lột hết, đánh cho mình mẩy bị thương rồi đi, để người đó nửa sống nửa chết. Vả, gặp một thầy tế lễ đi xuống đường đó, thấy người ấy, thì đi qua khỏi. Lại có một người Lê-vi cũng đến nơi, lại gần, thấy, rồi đi qua khỏi. Song có một người Sa-ma-ri đi đường, đến gần người đó, ngó thấy thì động lòng thương; bèn áp lại, lấy dầu và rượu xức chỗ bị thương, rồi rịt lại; đoạn, cho cưỡi con vật mình đem đến nhà quán, mà săn sóc cho. Đến bữa sau, lấy hai đơ-ni-ê đưa cho chủ**

quán, dặn rằng: Hãy săn sóc người này, nếu tốn hơn nữa, khi tôi trở về sẽ trả.Trong ba người đó, ngươi tưởng ai là lân cận với kẻ bị cướp?

Ti-mô-thê 1:1-11: **Phao-lô, vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời là Cứu Chúa của chúng ta, và vâng theo mạng lệnh Đức Chúa Jêsus Christ là sự trông cậy chúng ta, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho Ti-mô-thê, là con thật của ta trong đức tin: nguyền xin con được ân điển, sự thương xót và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta! Ta nay nhắc lại mạng lệnh mà ta đã truyền cho con, khi ta đi sang xứ Ma-xê-đoan, con phải ở lại Ê-phê-sô, để răn bảo những người kia đừng truyền dạy một đạo giáo khác, đừng nghe phù ngôn và gia phổ vô cùng, là những điều gây nên sự cãi lẫy, chớ chẳng bổ ích cho sự mở mang công việc của Đức Chúa Trời, là công việc được trọn bởi đức tin. Mục đích của sự răn bảo, ấy là sự yêu thương, bởi lòng tinh sạch, lương tâm tốt và đức tin thật mà sanh ra. Có vài kẻ xây bỏ mục đích đó, đi tìm những lời vô ích; họ muốn làm thầy dạy luật, mà không hiểu điều mình nói hoặc điều mình tự quyết. Vả, chúng ta biết luật pháp vẫn tốt lành cho kẻ dùng ra cách chính đáng, và biết rõ ràng luật pháp không phải lập ra cho người công bình, bèn là vì những kẻ trái luật pháp, bạn nghịch, vì những kẻ không tin kính, phạm tội, những kẻ vô đạo, nói phạm thánh thần, những kẻ giết cha mẹ, giết người, vì những kẻ tà dâm, kẻ đắm nam sắc, ăn cướp người, nói dối, thề dối, và vì hết thảy sự trái nghịch với đạo lành. Ấy đó là điều đạo Tin Lành vinh hiển của Đức Chúa Trời hạnh phước dạy dỗ, mà sự truyền đạo đó đã giao phó cho ta.**

Nhiệm vụ và cũng là trách nhiệm của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ, đó là dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời. Mặc dù khi A-rôn và các con trai của người thi hành công việc tại đền tạm của Đức Chúa Trời nơi đồng vắng đó đã không trực tiếp thi hành công việc giảng dạy này, mà là Môi-se đã làm công việc giảng dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng công việc mà thầy tế lễ A-rôn đã làm đó là bóng về chức vụ thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì đền tạm đó là bóng về thân thể xác thịt của những người được gọi là tuyển dân của Đức Chúa Trời, là những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ. Bàn thờ dâng của lễ thiêu đó là bóng về bục giảng, là nơi mà những người được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua sẽ tôn cao Lời của Đức Chúa Trời hằng sống, mà các con sinh tế được dâng lên bằng lửa đó là bóng về việc môi miệng của những người giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua sẽ tôn cao Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, cùng các lời tiên tri, các lời tri thức, tùy theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh trên chức vụ của những người giữ chức vụ thầy tế lễ này.

Chiếc áo thầy tế lễ mà A-rôn phải mặc khi thi hành chức vụ nơi đền tạm đó là bóng về chức vụ được Đức Thánh Linh xức dầu cho và cũng là tiêu chuẩn mà những người giữ chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời sẽ phải có để công bố cho dân sự của Đức Chúa Trời được nghe, đó là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà tiếng vang ra từ các chuông vàng được gắn nơi gấu áo của thầy tế lễ A-rôn phải mặc đó là bóng.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:31-35: **Ngươi cũng hãy may áo dài của ê-phót toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ tròng đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi tét. Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sặm, cùng chuông vàng nhỏ đan tréo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy.**

Nhưng vào thời kỳ sau rốt này, người ta không để ý đến Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh mà khi nói đến Lời của Đức Chúa Trời là nói đến Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn cuốn sách Luật pháp mà chúng ta gọi là Kinh Thánh đó, cũng bởi Đức Chúa Trời ban cho loài người qua Môi-se, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó Luật pháp của loài người, là Luật pháp được ban cho loài người cả linh hồn và xác thịt người ta phải nhìn vào và làm theo, hầu cho những người nào thật sự kính sợ Đức Chúa Trời mà tuân theo các mạng lệnh được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, thì sẽ được hiểu biết những sự được giấu trong các lời văn tự đó, mà sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời, tức là biết Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đó là đến từ Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật.

Giăng 8:17-20: **Vả, có chép trong luật pháp của các ngươi rằng lời chứng hai người là đáng tin: Ta tự làm chứng cho Ta, và Cha là Đấng đã sai Ta đến cũng làm chứng cho Ta. Chúng thưa cùng Ngài rằng: Cha của thầy ở đâu? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi chẳng biết Ta, và cũng chẳng biết Cha Ta.**

Nếu các ngươi biết Ta, thì cũng biết Cha Ta nữa. Đức Chúa Jêsus phán mọi lời đó tại nơi Kho, đang khi dạy dỗ trong đền thờ; và không ai tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến.

Các chữ **Ta** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Ngài đó là nói về Lời của Đức Chúa Trời đã ban loài người, nhưng người ta không nhận biết, dù mắt của xác thịt họ nhìn thấy, nhưng khi Chúa Jêsus giảng Lời của Ngài, thì người ta lại không hiểu được, bởi cái tai của linh hồn họ đã vì cớ tội lỗi của A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này trước nhất, mà thân thể xác thịt của người ta bị sự rủa sả cai trị, nên tai của linh hồn họ không thể nghe được tiếng của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ về nguyên tắc này và được chép trong Kinh Thánh.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:22-26: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ngươi hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vầy: Các ngươi đã thấy Ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với Ta. Ngươi hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của ngươi, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho ngươi tại đó. Nếu ngươi lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu ngươi dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế. Ngươi chớ đi từ bực thang lên bàn thờ Ta, hầu cho sự lõa lồ ngươi không tố lộ.**

Hết thảy các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se đều được Môi-se chép xuống để truyền dạy lại cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, mà cả thế gian này đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va. Vậy nên, để có thể hiểu được những sự lạ lùng được giấu trong những Lời mà Môi-se đã vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà chép xuống thành văn tự trong cuốn sách Luật pháp đó, thì linh hồn của người ta phải được tái sanh, nghĩa là phải được phục hồi sự sống, mà mười hai con trai của Gia-cốp đó là bóng.

Các khả năng thuộc về thân thể xác thịt của loài người đều được Đức Chúa Trời tạo nên để thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời. Nhưng cho đến kỳ sau rốt này, người ta đã sử dụng các chi thể của thân thể mình để làm đồ dùng cho ý muốn của xác thịt mình, mà không biết sử dụng các chi thể đó để hầu việc và tôn cao Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Mắt của linh hồn người ta chú ý về điều gì? Tai của linh hồn người ta chú ý về điều gì? Môi miệng của người ta được sử dụng như thế nào để thờ phượng, Tôn vinh và ngợi khen Đức Chúa Trời?

Tất cả các lời người ta sẽ nói ra, tất cả các bài giảng, những lời người ta làm chứng, những lời người ta gọi là chia sẻ Lời Chúa mà lại không phải là sự tôn cao Danh Chúa, không tôn trọng Lời Đức Chúa Trời, mà lại thêm vào những lời của xác thịt, khiến cho Lời của Đức Chúa Trời trở nên sự nói dối, bị mất giá trị, khiến cho những người nghe các lời đó mà nghi ngờ Lời Đức Chúa Trời. Những người đã làm những sự đó cho Lời của Đức Chúa Trời, sẽ bị Đức Chúa Trời phán xét. Ngài sẽ khiến con mắt của những người cứ ở trong sự mù, tai của những người đó cứ ở trong sự điếc và môi miệng của những người đó sẽ không được hưởng mùi vị của ma-na đang giấu kín, họ không được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời, vì miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se để người chép xuống trong cuốn sách Luật pháp của Ngài.

Thời kỳ sau rốt này, có rất nhiều người tự xưng mình là tôi tớ Chúa, mà kỳ thực họ là giáo sư giả, là tiên tri giả và các lời mà họ đã mạo danh là người giảng Tin lành, là người tôn cao Lời Đức Chúa Trời đó lại trở thành kẻ nói dối. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không gọi những người đó vào chức vụ thầy tế lễ của Nước Ngài, mà chính họ đã tự nhảy vào chiếm lấy chức vụ đó cho xác thịt mình. Không chỉ thế mà thôi, họ còn hùa nhau theo sự kiêu ngạo của xác thịt mình mà lập nên các trường người ta gọi là trường thần học, là trường thần đạo để tạo nên những người giống như họ, là quân trộm cướp. Vì mắt họ đã không tôn cao Danh Chúa, không vâng giữ Lời Chúa, tai của họ không chịu lắng nghe để làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời hằng sống, nên Đức Chúa Trời nổi giận mà phó con mắt họ cứ ở trong sự mù, phó cái tai của họ cứ ở trong sự điếc và họ không thể thấy được sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va và không thể nghe được tiếng của Đức Thánh Linh. Nếu bọn người đó không chịu hạ mình xuống mà ăn năn tội lỗi mình, cùng hết lòng trở lại với Chúa và sống có kết quả xứng đáng cho sự ăn năn, thì linh hồn họ sẽ hư mất đời đời.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán dạy dân của các thành trong xứ Giu-đê, cùng các đoàn dân đông kéo theo Ngài để nghe lời Ngài giảng, thì tai của người ta có nghe, nhưng lòng của họ không hiểu Ngài phán về điều gì và các môn đồ của Chúa Jêsus đã hỏi Ngài, thì Ngài mới tỏ cho họ biết lý do.

Ma-thi-ơ 13:1-23: **Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vầy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi,**

chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hột ra được một trăm, hoặc một hột sáu chục, hoặc một hột ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các ngươi được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các ngươi sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cỏi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, E khi mắt mình thấy được, Tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chăng. Nhưng phước cho mắt các ngươi, vì thấy được; phước cho tai các ngươi, vì nghe được! Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, có nhiều đấng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các ngươi thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các ngươi nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các ngươi hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hột giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hột giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo *(Lời)*, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hột giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo *(Lời Đức Chúa Trời)*; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo *(Lời)* và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hột giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo *(Lời)* và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột khác sáu chục, hột khác ba chục.

Nguyên nhân khiến người ta nghe Lời Chúa giảng mà không hiểu, đó là: **Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các ngươi sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cỏi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chăng.**

Trong các bài trước chúng ta đã nghe và được biết rằng, hết thảy các Lời được chép trong Kinh Thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se để chép xuống và giảng cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe đó, không cao quá sức của loài người, vì các lời của Luật pháp đó đã có nơi linh hồn của loài người từ lúc ban đầu, trước khi được sanh ra trong thân thể xác thịt này. Khi Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho Môi-se để chép xuống và dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, và khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được rao giảng, ấy là Đức Chúa Trời sẽ gõ cửa linh hồn người ta, để đánh thức linh hồn người ta tỉnh dậy để làm trọn bổn phận của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời mà linh hồn người ta được phục hồi sự sống mình.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì Lẽ thật này.

Khải huyền 3:14-22: **Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là lời phán của Đấng A-men, Đấng thành tín làm chứng thật *(the faithful and true witness)*, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng Ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lõa lồ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Tại sao khi Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh đã lan truyền ra khắp trái đất này, nhưng rất nhiều người xưng mình là người tin Chúa, mà linh hồn của họ vẫn không được tái sanh, trong khi con mắt của xác thịt người ta luôn sáng để làm những công việc của xác thịt mình cách tài khéo. Cái tai của họ biết nghe và biết thưởng thức các loại âm nhạc, biết chọn mua cho mình các thiết bị phát ra âm thanh mà họ thích nghe. Họ

biết tận hưởng âm thanh dễ chịu cho cái tai của xác thịt mình, nhưng họ lại không thích Lẽ thật, không thích nghe Luật pháp của Thánh Linh sự sống, mà Lời Chúa chép là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời?

Chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va, là Đấng Biết và Làm Chứng đã phán gì về điều này.

Ê-sai 42:1-25: **Này, đầy tớ của Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn Ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần của Ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tắt tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vầy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi ngươi trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay ngươi và giữ lấy ngươi. Ta sẽ phó ngươi làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm! Này, những sự đầu tiên đã ứng nghiệm rồi, nay Ta lại rao cho các ngươi sự mới; Ta làm cho các ngươi biết trước khi nó nổ ra. Các ngươi là kẻ đi biển cùng mọi vật ở trong biển, các cù lao cùng dân cư nó, hãy hát bài ca tụng mới cho Đức Giê-hô-va, hãy từ nơi đầu cùng đất ngợi khen Ngài! Đồng vắng cùng các thành nó hãy cất tiếng lên; các làng Kê-đa ở cũng vậy; dân cư Sê-la hãy hát, hãy kêu lên từ trên chót núi! Hãy dâng vinh hiển cho Đức Giê-hô-va, và rao sự ngợi khen Chúa trong các cù lao! Đức Giê-hô-va sẽ ra như người mạnh dạn; giục lòng sốt sắng như người lính chiến; kêu la quát tháo; ra sức cự lại kẻ thù nghịch mình. Ta làm thinh đã lâu; Ta đã nín lặng, Ta đã cầm mình. Nhưng bây giờ, Ta rên la, thở hổn hển, như đàn bà sanh đẻ. Ta sắp phá hoang núi và đồi, làm cho cỏ cây khô héo; biến sông thành cù lao, làm cho hồ ao cạn tắt. Ta sẽ khiến kẻ mù đi trên con đường mình không thuộc, dắt họ bởi các nẻo chẳng quen; Ta sẽ đổi bóng tối trước mặt họ ra ánh sáng, nơi cong queo ra ngay thẳng. Thật, Ta sẽ làm các sự đó, và không lìa bỏ chúng nó đâu. Song những kẻ cậy các tượng chạm, xưng các tượng đúc rằng: Các ngài là thần chúng tôi, thì sẽ đều giật lùi và mang xấu hổ! Hỡi những kẻ điếc, hãy nghe; còn các ngươi là kẻ mù, hãy mở mắt và thấy! Ai là mù, há chẳng phải đầy tớ của Ta sao? Ai là điếc như sứ giả mà Ta đã sai đi? Ai là mù như kẻ đã hòa thuận cùng Ta! Ai là mù như đầy tớ của Đức Giê-hô-va? Ngươi thấy nhiều sự, mà không giữ chi hết; ngươi vận có lỗ tai ngỏ, mà không nghe chi hết. Đức Giê-hô-va vui lòng vì sự công bình mình, làm cho luật pháp cả sáng và tôn trọng. Nhưng ấy là một dân bị cướp bị giật: hết thảy đều bị mắc lưới trong hang và giam trong ngục; chúng nó làm của cướp mà chẳng ai giải cứu; làm mồi mà chẳng ai nói rằng: Hãy trả lại! Trong vòng các ngươi ai là kẻ lắng tai nghe điều này, ai để ý đến và nghe sự xảy có về sau? Ai đã phó Gia-cốp cho sự cướp bóc, và Y-sơ-ra-ên cho quân trộm cướp? Há chẳng phải Đức Giê-hô-va, là Đấng mà chúng ta phạm tội nghịch cùng, đường lối Ngài chúng nó chẳng noi theo, luật pháp Ngài chúng nó chẳng vâng giữ? Cho nên Chúa đã trút cơn thạnh nộ và sự chiến tranh dữ dội trên nó; lửa đốt tứ bề mà nó không biết; lửa thiêu cháy nó, mà cũng chẳng lấy làm lo.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nổi giận với những người xưng mình là dân Y-sơ-ra-ên, xưng mình là người tin Chúa, xưng mình là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, tự cho mình là người Tôn vinh Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng những người đó lại không tin vào Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán cho tôi tớ Ngài, là Môi-se đã chép xuống, cùng cho các tiên tri của Ngài, như Ê-sai, như Giê-rê-mi, như Ê-xê-chi-ên, như Ma-la-chi, như Đa-ni-ên... chép xuống các mạng lệnh cùng những sự tỏ ra của Ngài để dạy dỗ người ta.

Vì cái tai của linh hồn họ đã điếc, lòng họ đã cứng không chịu tin các Lời mà Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân, là Thần Lẽ thật, là Đức Thánh Linh phán dạy họ qua các tôi tớ thật của Ngài, là những người được Ngài xức dầu cho để rao giảng Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì mắt những người đó vẫn mù, tai của họ vẫn điếc nên họ không thể thấy được và không thể nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-Va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo hết thảy loài người về việc, nếu người ta thật sự tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va, thì họ phải tin vào các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán về ***Đá góc quý báu***, là ***Nền Bền vững***, là ***Đá đã thử nghiệm***, là những sự đã được Đức Giê-Hô-Va truyền cho Môi-se chép xuống và được đặt tại Si-ôn không phải là tại Giê-ru-sa-lem, nhưng tại nơi linh hồn của người ta, nơi có ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với những sự đã được chép trong ***Đá đã thử nghiệm*** về những sự mà Đức Giê-

Hô-Va đã dùng Gia-cốp để làm một mẫu mực về việc Ngài đã thử nghiệm người, hầu cho hết thảy những người nào khát khao Lời Đức Chúa Trời và có đức tin Danh Đức Chúa trời hằng sống hãy đến mà uống, như Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Ê-sai: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá.** (Ê-sai 55:1)

Chúng ta hãy xem điều Đức Giê-Hô-Va đã phán về việc, ***ai tin đến Đá đã thử nghiệm của Ngài thì sẽ không phải gấp rút, không phải vội vã***, mà Đá đã thử nghiệm đó là nói về những người đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và làm theo Lời của Ngài, mà nhận được những mà họ đã tin và làm theo.

Sáng thế ký 35:23-26: **Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.**

Chúng ta cùng đến với Lẽ thật chép về sự con trai thứ hai, hay có thể nói là trái thứ hai mà linh hồn của Gia-cốp đã được phục hồi sự sống bởi quyền phép của Lẽ thật, mà Lê-a, con gái lớn của La-ban là bóng.

Sáng thế ký 29:16-33: **Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi. Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm. La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu. Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa. Kế đó, Gia-cốp nói cùng La-ban rằng: Hạn tôi đã mãn rồi; đâu! xin cậu hãy giao vợ tôi lại đặng tôi đến gần cùng nàng. La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa nầy trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình. Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa. Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng. Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này.**

Chữ **Si-mê-ôn** - **Simeon**[H8095] chép trong câu 33 trên, đó là chữ שִׁמְעוֹן - **Shim'own**, số 8095 ra từ chữ שָׁמַע - **shama'**, số 8085 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự nghe, sự lắng nghe, có khả năng nghe, quyền được nghe, sự hiểu biết ngôn ngữ, sự nắm được ý qua sự nghe, sự vâng lời, sự quan tâm tới, sự ưng thuận, sự lĩnh hội được bằng trí óc, sự chấp nhận;***

Chúng ta phải luôn nhớ thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng đã vì cớ tội lỗi của A-đam mà thân thể xác thịt của loài người bị sự rủa sả và ma quỷ đã nhân dịp đó mà cai trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người. Vì thân thể xác thịt của loài người là cái nhà tạm của linh hồn và nếu kẻ cai trị nhà tạm đó lại là kẻ thù nghịch, kẻ chống lại Đức Chúa Trời, thì làm thế nào linh hồn của người ta có sức lực để làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên mình bằng hơi thở của Ngài?

Theo nguyên tắc của Luật pháp, thì kẻ nào bị bắt làm tù nhân, thì kẻ đó không được tự do đi lại, không được tự do làm bất kỳ điều gì mình muốn. Thế nhưng, nếu kẻ bị bắt làm tù nhân đó biết luật pháp và làm theo luật pháp, thì kẻ tù nhân đó sẽ nhờ Luật pháp mà được giải cứu, được giải thoát, vì kẻ bị bắt làm phu tù và kẻ giam giữ tù nhân đó đều thuộc quyền cai trị của Đức Chúa Trời.

Ô-sê 4:6: **Dân của Ta bị diệt vì cớ thiếu sự thông biết. Bởi ngươi bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ ngươi, đặng ngươi không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi ngươi đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái ngươi.**

Tại đây, hết thảy linh hồn của mọi người tin Chúa phải nhận biết rằng, khi nói đến loài người là nói đến linh hồn, còn thân thể xác thịt của mỗi người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên để làm đồ dùng cho sự công bình, nghĩa là làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Nếu thân thể xác thịt của người ta được gọi là nhà tạm, thì chủ của nhà tạm đó chính là linh hồn của người đó.

Vì khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam (người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trước nhất) ấy là Đức Giê-Hô-Va phán với linh hồn, chứ không phán với thân thể xác thịt của A-đam. Vì linh hồn của A-đam đã không quản trị thân thể xác thịt mình bắt phải làm theo Lời của Đức Chúa Trời, nên khi thân thể của A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì linh hồn của A-đam phải chết. Khi linh hồn của A-đam còn sống trong thân thể xác thịt mình theo sự cai trị của Đức Chúa Trời, thì bất cứ một người nào được sanh từ thân thể xác thịt của A-đam, thì thân thể xác thịt của người đó cũng có một linh hồn sống trong thân thể đó cai trị và đó là sự mầu nhiệm mà ma quỷ không thể ngờ, vì nó đã nghĩ rằng, khi nó đã khiến linh hồn của A-đam và Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì cả A-đam và Ê-va đều phải chết và như vậy nó sẽ chiếm được cả trái đất này, thay vì nó cùng các sứ của nó phải ở trong chốn không trung, theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Lý do khiến những người được sanh ra từ đời của A-đam đã có tuổi thọ dài hơn so với những người được sanh ra trong các thế hệ sau này, vì theo sự mưu luận của Đức Chúa Trời để loài người được sanh ra khắp đất này.

Như chúng ta đã nói ở phần trước, đó là kẻ bị tù và kẻ cai trị kẻ bị tù đều thuộc về Đức Chúa Trời, vì thế cho nên, nếu kẻ tù nhân chú ý nghe các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và làm theo, thì tùy theo quyết định của Đức Chúa Trời mà kẻ tù nhân đó được trả tự do theo luật của Đức Chúa Trời, chứ không phải do kẻ cai trị tù nhân.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì về Lẽ thật này, vì hết thảy mọi linh hồn loài người đều thuộc về Đức Chúa Trời và một khi linh hồn còn sống trong thân thể xác thịt mình, thì phải luôn tỉnh thức để nhận biết thông tin về sự sống của mình mà nhận biết quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với các mạng lệnh của Đức Chúa Trời khi các mạng lệnh đó đã được công bố. Nếu các mạng lệnh có liên quan đến thời gian, thời hạn mà linh hồn người ta bỏ lỡ mà không được gia hạn, thì linh hồn đó sẽ bị thiệt hại.

Lê-vi ký 25:1-55: **Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các ngươi đã vào xứ Ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va. Trong sáu năm, ngươi sẽ gieo ruộng và hớt nho mình, cùng thâu hoạch thổ sản. Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; ngươi chẳng nên gieo ruộng mình hay là hớt nho mình; chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hớt sửa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ. Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho ngươi, cho tôi trai tớ gái ngươi, cho kẻ làm thuê của ngươi, và cho kẻ ngoại bang kiều ngụ với ngươi; cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ ngươi nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy. Ngươi cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm nầy sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các ngươi phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các ngươi phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các ngươi; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các ngươi, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hớt sửa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các ngươi; phải ăn những thổ sản mọc lên trong xứ. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các ngươi bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lận anh em mình. Ngươi sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, ngươi sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, ngươi sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho ngươi. Chớ ai trong vòng các ngươi làm lận kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Các ngươi khá làm theo mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các ngươi, các ngươi sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các ngươi nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các ngươi, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các ngươi sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về Ta, các ngươi ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các ngươi sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em ngươi trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bồi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho**

đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ. Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lấy, thì kể như ruộng đất; chủ bán có phép chuộc lại; đến năm hân hỷ nhà sẽ về nguyên chủ. Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền chuộc lại. Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hỷ nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ. Nếu anh em ở gần ngươi trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng ngươi. Chớ ăn lời *(lãi)*, cũng đừng lấy lời *(lãi)* người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em ngươi sẽ ở cùng ngươi. Chớ cho người vay bạc ăn lời *(lãi)* và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng ban cho các ngươi xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các ngươi. Nếu anh em ở gần ngươi trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho ngươi, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; người ở nhà ngươi như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc ngươi cho đến năm hân hỷ: đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. Vì ấy là những tôi tớ của Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. Ngươi chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời ngươi. Còn tôi trai tớ gái thuộc về ngươi, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các ngươi mua tôi trai tớ gái. Các ngươi cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các ngươi; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các ngươi. Các ngươi để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các ngươi, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lấn lướt mà khắc bạc anh em mình. Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi ngươi trở nên giàu, còn anh em ngươi ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi ngươi, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy, sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép chuộc lại: một anh em người được chuộc người lại, hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được chuộc người lại; hay là nếu người có thế, thì chính người phải chuộc mình lấy. Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hỷ; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy. Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm này, cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại; nếu đến năm hân hỷ còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm này mà thối hồi số mua mình lại. Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chủ không nên lấn lướt mà khắc bạc người trước mặt ngươi. Nếu người không được chuộc lại bởi các thế ấy, đến năm hân hỷ người và các con trai người sẽ được ra tự do. Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ của Ta, tức các tôi tớ Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi.

Như bài trước chúng ta đã đề cập đến công việc của Rê-be-ca, vợ của Y-sác và là mẹ của Gia-cốp, là bóng về các tôi tớ trung thành của Đức Chúa Jêsus Christ, đã khuyên Gia-cốp phải đến với La-ban, anh của Rê-be-ca, và là cậu của Gia-cốp, để ở đó và cưới cho mình một người vợ, để từ người vợ đó mà Gia-cốp sẽ có được một dòng dõi thánh sạch, vì Rê-be-ca biết quê hương của mình, đó là xứ Pha-đan-A-ram, nghĩa là ***Đồng cỏ.***

Lê-a, con gái lớn của La-ban đã sanh cho Gia-cốp một con trai và người đặt tên con trai đó là Ru-bên.

Chữ **Ru-bên** - **Reuben**[H7205]chép trong câu 32 trên, đó là chữ רְאוּבֵן - **Re'uwben**, số 7205 ra từ chữ רָאָה - **ra'ah**, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***"hãy nhìn xem một con trai"; sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự lĩnh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ;***

Chúng ta đã biết Lẽ thật về sự sanh Ru-bên, đó là bóng về trình tự sự tái sanh của người tin Chúa khi đã nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh và Lẽ thật mà được sự sống lại (tái sanh linh hồn). Nếu chúng ta để ý về quá trình phát triển của một thai nhi ở trong bụng mẹ, thì sẽ hiểu trình tự của sự phát triển của một con người trong lòng mẹ cũng giống như trình tự phục hồi các khả năng, các chức năng của linh hồn người ta. Sự sống lại của linh hồn của người tin Chúa đầu tiên đó là ***sự nhìn***, đó là thấy được và sự thấy được đây không chỉ dừng lại ở

khả năng nhìn thấy, mà còn được tiếp tục được trang bị khả năng phân biệt qua sự nhìn và khả năng của sự nhìn này sẽ tiếp tục được nâng cao sự hiểu biết những sự mà người ta nhìn thấy, đó là ***sự nghe***. Cũng một nguyên tắc như sự nhìn, đó là sự nghe sẽ tiếp tục cung cấp cho kho tàng lưu trữ các thông tin mà sự nghe đã thu nhận được giúp cho linh hồn hiểu được nhiều hơn, sâu nhiệm hơn từ các thông tin mà người ấy nhận được qua sự nghe.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về sự nghe này.

Lu-ca 8:11-18: **Này, lời thí dụ đó nghĩa như vầy: Hột giống là đạo *(Lời của)* Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo *(Lời của Đức Chúa Trời)*; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo *(Lời của Đức Chúa Trời)* từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chăng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo *(Lời của Đức Chúa Trời)*, bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo *(Lời của Đức Chúa Trời)*, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho đạo *(Lời của Đức Chúa Trời)* phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe đạo *(Lời của Đức Chúa Trời)*, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thắp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các ngươi nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Bản King James version chép: [11]**Now**[G1161] **the parable**[G3850] **is this**[G3778]**: The seed**[G4703] **is the word**[G3056] **of God**[G2316]**.** [12]**Those**[G3588] **by the way**[G3598] **side**[G3844] **are they that hear**[G191]**; then**[G1534] **cometh**[G2064] **the devil**[G1228]**, and taketh**[G142] **away**[G142] **the word**[G3056] **out of their hearts**[G2588]**, lest**[G2443-G3361] **they should believe**[G4100] **and be saved**[G4982]**.** [13]**They on**[G1909] **the rock**[G4073] **are they, which**[G3739]**, when**[G3752] **they hear**[G191]**, receive**[G1209] **the word**[G3056] **with joy**[G5479]**; and these**[G3778] **have**[G2192] **no**[G3756] **root**[G4491]**, which**[G3739] **for a while**[G2540] **believe**[G4100]**, and in time**[G2540] **of temptation**[G3986] **fall**[G868] **away**[G868]**.** [14]**And that which fell**[G4098] **among**[G1519] **thorns**[G173] **are they, which, when they have heard**[G191]**, go**[G4198] **forth**[G4198]**, and are choked**[G4846] **with cares**[G3308] **and riches**[G4149] **and pleasures**[G2237] **of this**[G3588] **life**[G979]**, and bring**[G5052] **no**[G3756] **fruit**[G5062] **to perfection**[G5052]**.** [15]**But that on**[G1722] **the good**[G2570] **ground**[G1093] **are they, which**[G3748] **in an honest**[G2570] **and good**[G18] **heart**[G2588]**, having heard**[G191] **the word**[G3056]**, keep**[G2722] **it, and bring**[G2592] **forth fruit**[G2592] **with patience**[G5281]**.** [16]**No**[G3762] **man**[G3762]**, when he hath lighted**[G681] **a candle**[G3088]**, covereth**[G2572] **it with a vessel**[G4632]**, or**[G2228] **putteth**[G5087] **it under**[G5270] **a bed**[G2825]**; but setteth**[G2007] **it on**[G1909] **a candlestick**[G3087]**, that they which enter**[G1531] **in may see**[G991] **the light**[G5457]**.** [17]**For nothing**[G3756] **is secret**[G2927]**, that shall not be made**[G1096] **manifest**[G5318]**; neither**[G3761] **any thing hid**[G614]**, that shall not be known**[G1097] **and come**[G2064] **abroad**[G1519-G5318]**.** [18]**Take heed**[G991] **therefore**[G3767] **how**[G4459] **you hear**[G191]**: for whosoever**[G3739-G302] **hath**[G2192]**, to him shall be given**[G1325]**; and whosoever**[G3739-G302] **hath**[G2192] **not, from him shall be taken**[G142] **even**[G2532] **that which**[G3739] **he seemeth**[G1380] **to have**[G2192]**.**

Người dịch Kinh Thánh đã dịch chữ **Lời** - **the word**[G3056] - thành chữ **đạo** và như vậy, làm sai lệch ý nghĩa và giá trị của Lời Đức Chúa Trời, vì thế cho nên kẻ tôi tớ Chúa phải dịch đúng nghĩa, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo hết thảy những người đã nghe Ngài giảng và các lời đó được chép trong sách Ma-thi-ơ 5:17-20: **Các ngươi đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các ngươi rằng, nếu sự công bình của các ngươi chẳng trỗi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các ngươi chắc không vào nước thiên đàng.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo mọi người nào khi nghe và đọc Lời Đức Chúa Trời thì phải cẩn thận về thái độ của mình đối với Lời của Đức Chúa Trời, hoặc họ nghe người khác giảng, hoặc chính họ đọc Lời Chúa, vì tự loài người xác thịt không thể hiểu được những sự sâu nhiệm được giấu trong Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh, mà chính Đức Thánh Linh, là Đấng dò biết lòng dạ loài người sẽ làm công việc này.

Trong mạng lệnh này, Đức Chúa Jêsus đã chỉ cho người ta biết lý do khiến người ta không thể sanh trái cho sự sống lại của linh hồn mình, dù Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến linh hồn người ta sự sống lại và được sự sống đời đời, đó là ***cách người ta nghe Lời Đức Chúa Trời***.

Chữ **Vậy, hãy coi chừng** - [18]**Take heed**[G991] **therefore**[G3767] là một cụm từ cảnh cáo rất quan trọng, vì khi Đức

Chúa Jêsus đã phán lời cảnh cáo này là có lý do mà loài người phải tôn trọng và làm theo, vì nếu người ta coi thường sự cảnh cáo này, thì Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật sẽ không thể thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người đó và như vậy, linh hồn người đó sẽ không thể nhận được sự mách bảo của Chúa nữa.

Chữ **coi chừng** - **Take heed**[G991] chép trong cau 18 trên, đó là chữ βλέπω - **blepo**, số 991 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: ***Hãy nhìn thật kỹ vào, hãy để ý cho kỹ, hãy cẩn thận, hãy đề phòng, hãy chú ý, hãy nhận thức vấn đề, hãy hiểu cho đúng, hãy hiểu cho đầy đủ ý nghĩa, hãy quan tâm đến, hãy nhìn cách chăm chú như dò xét, như kiểm tra, cách nhìn, phương pháp nhìn nhận vấn đề;***

Chữ **cách các ngươi nghe** - **how**[G4459] **you hear**[G191] chép trong câu 18 trên, đó là chữ πῶς - **pos**, số 4459 ra từ gốc chữ ποῦ - **pou**, số 4226 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: ***đại từ nghi vấn mang tính kiểm tra đến từ đâu, bằng cách nào, như thế nào, có ý nghĩa gì?***

Người tin Chúa phải lấy làm nghiêm trọng về Lời cảnh cáo của Đức Chúa Jêsus Christ, vì tại nơi linh hồn của loài người đã có Luật pháp của Đức Chúa Trời và linh hồn của loài người có khả năng nghe và hiểu được Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng vì tội lỗi của A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này trước nhất đó đã không cẩn thận chú ý nghe mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình, nên A-đam đã không lấy làm nghiêm trọng khi truyền đạt các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình cho Ê-va cách đầy đủ việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã trồng trong vườn của Ngài tại Ê-đen, vì nếu loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó, thì loài người chắc sẽ chết. Chính vì A-đam đã coi nhẹ mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó, nên A-đam đã không truyền đạt trọn vẹn cả về thái độ truyền dạy cùng sự cảnh cáo hầu cho Ê-va nhận biết sự nghiêm trọng của mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy. Vì khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán mạng lệnh này với A-đam, thì ma quỷ có nghe và nó bắt đầu rình mò để xem A-đam đã truyền đạt mạng lệnh này cho Ê-va như thế nào và khi nó thấy A-đam đã không thật sự nhận biết sự nghiêm trọng của mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình qua các lời mà A-đam nói lại với Ê-va, vợ của A-đam, nên nó đã ẩn thân mình trong thân thể của con rắn để đến gần Ê-va và nó đã lừa dối Ê-va, khi nó biết Ê-va đã không lấy làm nghiêm trọng về mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam, nên nó đã lừa dối Ê-va.

Sáng thế ký 3:1-19: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyệt hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các ngươi không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai ngươi chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai ngươi phải chết chăng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai ngươi chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai ngươi ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lõa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Ngươi ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lõa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng mình lõa lồ? Ngươi có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi**

ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.

Những sự đã xảy ra đối với Ê-va và A-đam và với con rắn (ma quỷ) vẫn đang xảy ra khắp nơi trong thế gian này và sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người cũng như với những kẻ bị ma quỷ lừa dối khiến trở thành đồ dùng cho sự gian ác, mà những kẻ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán là giáo sư giả, là tiên tri giả đó chính là công việc của ma quỷ vậy.

Vào thời kỳ sau rốt này, hết thảy loài người đang phải chịu hậu quả của sự lừa dối của ma quỷ hành động trong loài người xác thịt dưới mọi hình thức, hoặc thương mại, hoặc ngoại giao, hoặc giao tiếp và người ta biết cách khai thác và học theo, tin theo sự quảng cáo, như tuyên truyền để lừa dối người khác, hầu cho ý đồ của họ, kế hoạch của họ được thành công, nghĩa là lừa được người ta qua lời nói, qua sự quảng cáo với những hình ảnh được tạo nên để đánh lừa con mắt, cái tai của người khác để trục lợi cho xác thịt mình, bất chấp hậu quả về sau sẽ như thế nào. Vì trong tất cả mọi sự liên quan đến sự lừa dối đó đều không thể thoát khỏi Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời toàn năng, là Đấng Biết và Làm Chứng sẽ phán xét tất cả những sự vi phạm Luật pháp của Ngài. Còn với những người là nạn nhân của sự lừa dối đó sẽ bị thiệt hại về vật chất, về kinh tế, về sức khỏe, về thời gian...sẽ cay đắng và từ sự cay đắng đó khiến người ta mở miệng ra nói những lời thuộc về sự rủa sả kẻ gây ra những sự lừa dối đó, mà trở thành kẻ phạm tội, vì đã rủa sả tạo vật do Đức Chúa Trời tạo dựng nên.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đang thi hành chức vụ làm chứng cho Lẽ thật ở trên đất này, Ngài đã cảnh báo các môn đồ của Ngài cùng những người đến nghe Lời về việc các giáo sư giả, các tiên tri giả sẽ đến trên khắp đất này để dễ dàng, để lừa dối những người được chịn. Vì khi Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng, thì ma quỷ sẽ cai trị thế gian này bằng sự lừa dối qua các giáo sư giả, các tiên tri giả, khiến người ta không nhận biết Lẽ thật, khiến người ta nghi ngờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Thời kỳ sau rốt này, nhiều người tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng họ lại không được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Đó là vì người ta đã không đọc kỹ và không suy gẫm kỹ Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, nên con mắt của linh hồn họ chưa được mở ra, trong khi con mắt của xác thịt họ lại bị lừa bởi ngoại hình của những người đứng giảng và cái tai của linh hồn họ đã vì không được nghe Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời nên linh hồn họ chưa được tái sanh. Trong khi đó, họ sử dụng cái tai và con mắt của xác thịt họ nhìn người đứng giảng, nghe lời của những người đó theo cách của xác thịt vốn vẫn còn bị sự rủa sả của Luật pháp cai trị, bởi họ phải chịu sự ảnh hưởng từ tội lỗi tổ phụ của họ trải ba, bốn đời. Chính những người đã dùng sức mạnh của xác thịt mình, là những sự toan tính, những sự tham muốn danh vọng và quyền lực hư không để nhảy vào chiếm chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời mà không được Đức Chúa Trời chỉ định, nên những người đó đã vì tội lỗi của cả xác thịt và linh hồn họ chưa nhận được sự tha thứ, linh hồn họ chưa được phục hồi sự sống mình nên xác thịt họ trở thành đồ dùng cho sự gian ác, khi hằng ngày họ mở miệng ra nói những lời nghịch lại Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà họ lại tưởng rằng họ đang hầu việc Đức Chúa Trời.

Khi con mắt của xác thịt người ta bị lừa bởi bộ dạng bên ngoài của người đứng giảng và cái tai của họ đã không tin và không làm theo Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo và đã được chép trong Kinh Thánh, trong khi họ lại tin vào lời của những người đứng giảng đó dưới cái tên của tổ chức tự xưng là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ với đủ thứ tên gọi để tạo sự tin cho những người mà linh hồn của họ vẫn còn đang ngồi trong bóng của sự chết. Vì tai của người ta không được nghe Lẽ thật, linh hồn họ không tìm kiếm các bằng chứng đáng tin cậy về tiêu chuẩn của Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, linh hồn họ chưa được sự sáng thật của Lời của Đức Chúa Trời, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời chiếu vào, nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ không sáng, nên họ không biết mình đang đứng ở đâu giữa thế gian mờ tối này.

Hết thảy loài người đều có trí khôn để làm công việc mình muốn, nhưng khi họ đến với Lời Đức Chúa Trời mà lại phải nghe lời của những giáo sư gả, thì họ trở lên dại khờ khi họ tin theo những lời giả dối từ miệng của những kẻ đó mà không có ấn chứng của Đức Thánh Linh. Vì nếu quả thật các lời của người đứng giảng đó là Lẽ thật thì linh hồn của nghe sẽ được vui mừng, con mắt của linh hồn họ được mở ra mà nhận biết và hiểu được những sự lạ lùng, là những sự sâu nhiệm của Lẽ thật được giấu trong các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự, Bấy giờ, Đức Thánh Linh ban ơn cho cái tai của linh hồn người ấy được hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời và bấy giờ, sự nghe, khả năng nghe của linh hồn người ấy được phục hồi, được tái sanh.

Người tin Chúa phải biết rằng, Đức Thánh Linh luôn hiện diện, nhưng Ngài sẽ không hành động khi người ta không đọc và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời cùng không làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, nếu người ta không cầu xin Ngài chỉ dẫn. Phần nhiều người tin Chúa đã nhìn vào bộ dạng, tài nói của

loài người xác thịt, họ nhìn vào số đông và họ thích những lời nói nào hợp với điều mà cái lòng của xác thịt họ muốn nghe, nên Đức Thánh Linh không thể giúp họ được. Vì mục đích người ta đến nơi nhóm đó không phải để tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Đức Chúa Trời, mà họ tìm những sự mà xác thịt họ muốn nhận được, nên Đức Thánh Linh đóng cái lòng của họ lại, khiến họ không thể tìm được những sự cao trọng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa sẽ chỉ ban cho những người nào kính sợ Danh Ngài, hết lòng tìm kiếm Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tiên tri của Ngài để cảnh cáo dân sự của Ngài về việc họ phải nhận biết đâu là Lời của Đức Chúa Trời, đâu là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Ai là tiên tri của Đức Giê-Hô-Va và kẻ nào là tiên tri giả, cùng làm thế nào để người ta giải thoát mình khỏi cái bẫy của sự lừa dối, là công việc của ma quỷ làm qua những kẻ không phải là tôi tớ thật của Đức Giê-Hô-Va.

Ê-sai 42:1-25: **Này, đầy tớ của Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn Ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần của Ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dụt tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vầy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi ngươi trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay ngươi và giữ lấy ngươi. Ta sẽ phó ngươi làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển của Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm! Này, những sự đầu tiên đã ứng nghiệm rồi, nay Ta lại rao cho các ngươi sự mới; Ta làm cho các ngươi biết trước khi nó nổ ra. Các ngươi là kẻ đi biển cùng mọi vật ở trong biển, các cù lao cùng dân cư nó, hãy hát bài ca tụng mới cho Đức Giê-hô-va, hãy từ nơi đầu cùng đất ngợi khen Ngài! Đồng vắng cùng các thành nó hãy cất tiếng lên; các làng Kê-đa ở cũng vậy; dân cư Sê-la hãy hát, hãy kêu lên từ trên chót núi! Hãy dâng vinh hiển cho Đức Giê-hô-va, và rao sự ngợi khen Chúa trong các cù lao! Đức Giê-hô-va sẽ ra như người mạnh dạn; giục lòng sốt sắng như người lính chiến; kêu la quát tháo; ra sức cự lại kẻ thù nghịch mình. Ta làm thinh đã lâu; Ta đã nín lặng, Ta đã cầm mình. Nhưng bây giờ, Ta rên la, thở hổn hển, như đàn bà sanh đẻ. Ta sắp phá hoang núi và đồi, làm cho cỏ cây khô héo; biến sông thành cù lao, làm cho hồ ao cạn tắt. Ta sẽ khiến kẻ mù đi trên con đường mình không thuộc, dắt họ bởi các nẻo chẳng quen; Ta sẽ đổi bóng tối trước mặt họ ra ánh sáng, nơi cong queo ra ngay thẳng. Thật, Ta sẽ làm các sự đó, và không lìa bỏ chúng nó đâu. Song những kẻ cậy các tượng chạm, xưng các tượng đúc rằng: Các ngài là thần chúng tôi, thì sẽ đều giật lùi và mang xấu hổ! Hỡi những kẻ điếc, hãy nghe; còn các ngươi là kẻ mù, hãy mở mắt và thấy! Ai là mù, há chẳng phải đầy tớ của Ta sao? Ai là điếc như sứ giả mà Ta đã sai đi? Ai là mù như kẻ đã hòa thuận cùng Ta! Ai là mù như đầy tớ của Đức Giê-hô-va? Ngươi thấy nhiều sự, mà không giữ chi hết; ngươi vận có lỗ tai ngỏ, mà không nghe chi hết. Đức Giê-hô-va vui lòng vì sự công bình mình, làm cho luật pháp cả sáng và tôn trọng. Nhưng ấy là một dân bị cướp bị giựt: hết thảy đều bị mắc lưới trong hang và giam trong ngục; chúng nó làm của cướp mà chẳng ai giải cứu; làm mồi mà chẳng ai nói rằng: Hãy trả lại! Trong vòng các ngươi ai là kẻ lắng tai nghe điều này, ai để ý đến và nghe sự xảy có về sau? Ai đã phó Gia-cốp cho sự cướp bóc, và Y-sơ-ra-ên cho quân trộm cướp? Há chẳng phải Đức Giê-hô-va, là Đấng mà chúng ta phạm tội nghịch cùng, đường lối Ngài chúng nó chẳng noi theo, luật pháp Ngài chúng nó chẳng vâng giữ? Cho nên Chúa đã trút cơn thạnh nộ và sự chiến tranh dữ dội trên nó; lửa đốt tứ bề mà nó không biết; lửa thiêu cháy nó, mà cũng chẳng lấy làm lo.**

Theo Lẽ thật được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh mà chúng ta biết rằng, thủ tục tôn giáo, thủ tục của sự thờ phượng, thủ tục của việc người ta nhóm lại để nghe Lời Đức Chúa Trời mà lại không có Lẽ thật đó sẽ không thể khiến con mắt của linh hồn người ta được mở ra để được thấy, cùng không thể khiến cho cái tai của linh hồn người ta được mở ra để nghe được và nhận biết tiếng của Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với mình.

Những giáo sư giả, những tiên tri giả trong thế gian này không thể hiểu được nguyên tắc làm thế nào để linh hồn người ta được sự sống lại. Vì nếu quả thật linh hồn của người ta đã được tái sanh, thì con mắt của linh hồn đó sẽ được mở ra mà được thấy những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời và cái tai của linh hồn đó sẽ được nghe tiếng của Đức Thánh Linh phán dạy mình ngay khi người đó đang nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng,

vì chính Đức Thánh Linh sẽ cùng làm việc với môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và chính Đức Thánh Linh sẽ dẫn dắt linh hồn những người được nghe Lời của Đức Chúa trời hằng sống vào trong các Lẽ thật của Ngài, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài.

Giăng 16:12-14: **Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi.**

Việc Lê-a sanh con trai thứ hai cho Gia-cốp và con trai đó được đặt tên là Si-mê-ôn đó là bóng về nguyên tắc phát triển của sự sống lại của linh hồn người tin Chúa, mà sự phục hồi thứ tự những khả năng, chức năng của linh hồn đó là con mắt của linh hồn phải được được mở ra trước nhất, tiếp đến là khả năng nghe, đó là cái tai của người bề trong được phục hồi, tiếp đến sẽ là đức tin của linh hồn người đó được gây dựng.

Điều khiến cho sự nhìn của con mắt của linh hồn được phục hồi đó là sự ban cho của Đức Thánh Linh, khiến người ta hiểu được ý nghĩa thật của những sự mà con mắt của xác thịt người ta được nhìn thấy, đặc biệt là khi người ta nhìn và tìm kiếm những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh về những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời được giấu trong văn tự. Còn khả năng nghe của cái tai của linh hồn loài người đó cũng là sự ban cho của Đức Thánh Linh khiến linh hồn người tin Chúa nghe được tiếng của Đức Thánh Linh giúp linh hồn người đó nhận biết được ý nghĩa của các Lời mà Đức Thánh Linh đã khiến cho môi miệng của kẻ tôi tớ Chúa công bố ra, mà người khác không thể hiểu được (nếu linh hồn người đó chưa được tái sanh). Bấy giờ linh hồn người đó sẽ vui mừng mà yêu mến Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như chính Lê-a đã nói ra sau khi người sanh con trai thứ hai cho Gia-cốp và con trai đó được đặt tên là Si-mê-ôn.

Sáng thế ký 29:33: **Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng. Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này.**

Chữ **Si-mê-ôn** - **Simeon**[H8095] chép trong câu 33 trên, đó là chữ שִׁמְעוֹן - **Shim'own**, số 8095 ra từ chữ שָׁמַע - **shama'**, số 8085 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự nghe, sự lắng nghe, có khả năng nghe, quyền được nghe, sự hiểu biết ngôn ngữ, sự nắm được ý qua sự nghe, sự vâng lời, sự quan tâm tới, sự ưng thuận, sự lĩnh hội được bằng trí óc, sự chấp nhận;***

Trong bất kỳ một tổ chức nào ở trên đất này mà người ta gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ mà tại đó không có Lẽ thật, không có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì nơi đó sẽ không có sự tái sanh cho linh hồn của những người nào sinh hoạt tại đó. Sự người ta nói tiếng lạ không phải là biểu tượng của sự tái sanh, nhưng là dấu hiệu bởi đức tin của linh hồn người đó nói theo như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán hễ người nào tin Ngài, thì sẽ có các dấu lạ kèm theo, mà sự nói tiếng lạ, còn được gọi là tiếng mới đó là để gây dựng đức tin cho chính người đó vậy. Vì chỉ có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến linh hồn của người tin Chúa được tái sanh và được nên thánh mà thôi, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 1:22-25: **Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành đã giảng ra cho anh em.**

Bản King James version chép câu 25 trên như sau: [25]**But the word**[G4487] **of the Lord**[G2962] **endureth**[G3306] **for ever**[G165]**. And this**[G5124] **is the word**[G4487] **which**[G3588] **by the gospel**[G2097] **is preached**[G2097] **unto you.**

Chữ **Lời Chúa** - **the word**[G4487] chép trong câu 25 trên, đó là chữ ῥῆμα - **rhema**, số 4487 ra từ chữ ῥέω - **rheo**, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: ***Lời được tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh), để ra lệnh, để chỉ dẫn, để tuôn đổ ra những sự cần phải biết để làm theo***;

Sự nghe, khả năng, chức năng nghe của linh hồn bạn đã được phục hồi theo trình tự của Chúa chưa?